

ÔN TẬP

Chủ đề 9: Làm quen với soạn thảo văn bản

1. Một số phần mềm soạn thảo văn bản thông dụng

Một số phần mềm soạn thảo văn bản phổ biến là: Microsoft Word, OpenOffice Writer, WPS Writer, Google Docs và Notepad.

2. Làm quen với Microsoft Word

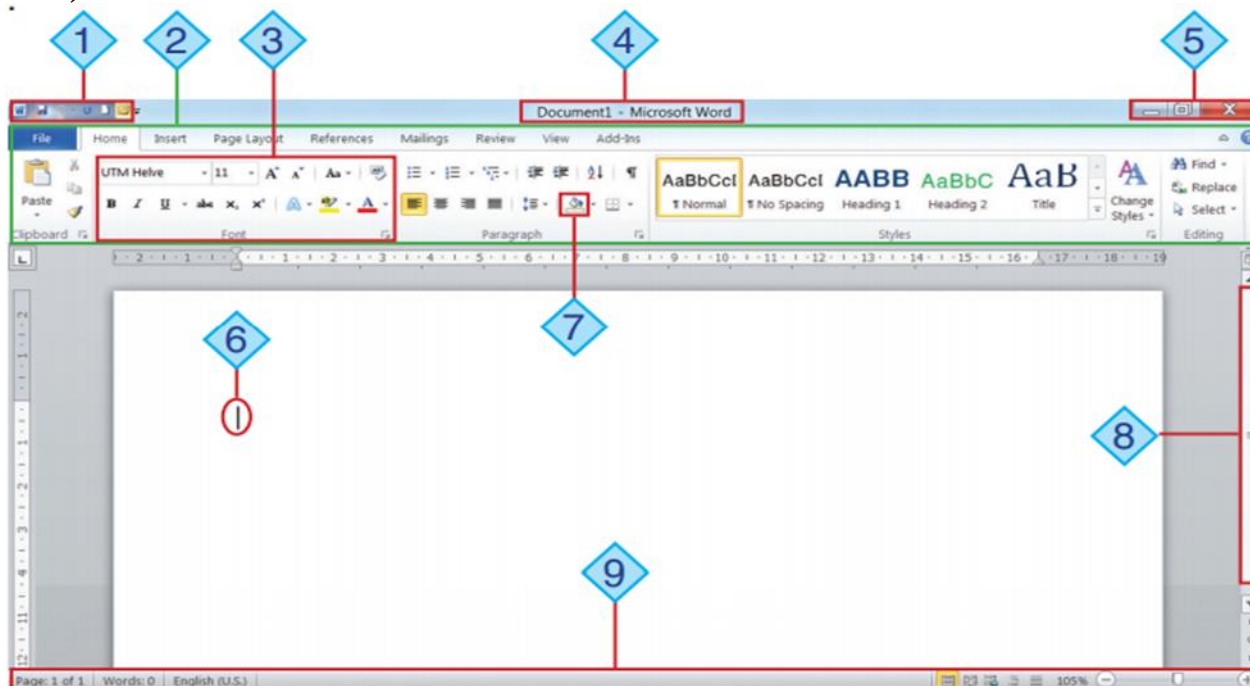
a) Khởi động

Cách 1: Nháy đúp và biểu tượng Microsoft Word trên màn hình.

Cách 2: Nháy vào biểu tượng Microsoft Word trên thanh tác vụ.

Cách 3: Nháy vào biểu tượng Start → nháy chuột vào Microsoft Office → nháy chuột vào Microsoft Word.

b) Màn hình chính



Số	Tên thành phần	Tên tiếng Anh	Mô tả
4	Thanh tiêu đề	Title bar	Hiển thị tên của văn bản và tên phần mềm tạo ra văn bản đó.
2	Thanh Ribbon	Ribbon	- Thanh Ribbon chứa các thẻ lệnh, nhóm lệnh, nút lệnh. Các thẻ lệnh chính trên thanh Ribbon gồm: File, Home, Insert, Page Layout, ...
3	Nhóm lệnh	Group	- Mỗi thẻ lệnh gồm nhiều nhóm lệnh. Ví dụ: thẻ lệnh Home có 5 nhóm lệnh: Clipboard, Font, Paragraph, Styles, Editing.
7	Nút lệnh	Command	- Mỗi nhóm lệnh gồm nhiều nút lệnh. Ví dụ: nhóm lệnh Clipboard trong thẻ Home gồm 4 nút lệnh: Cut, Copy, Paste, Format Painter.
6	Con trỏ soạn thảo		Vạch màu đen nhấp nháy trên màn hình. Khi em gõ văn bản thì các kí tự sẽ xuất hiện ngay vị trí con trỏ soạn thảo.
8	Thanh cuộn dọc	Vertical scroll bar	Nằm bên phải màn hình, giúp di chuyển lên xuống trong văn bản.
1	Thanh truy cập nhanh	Quick Access ToolBar	Thanh công cụ chứa các nút lệnh để thực hiện nhanh một nhiệm vụ nào đó.
9	Thanh trạng thái	Status bar	Nằm cuối màn hình, hiển thị trạng thái làm việc hiện thời của văn bản như: trang hiện tại, tổng số trang, tổng số từ, ...
5	Các nút lệnh thu nhỏ, phóng to, thoát chương trình		Cho phép thu nhỏ, phóng to cửa sổ chương trình, thoát khỏi chương trình Word.

3. Một số thao tác cơ bản

a) Tạo văn bản mới

- Cách 1: File → New.
- Cách 2: Nháy chuột vào biểu tượng New trên thanh truy cập nhanh.
- Cách 3: Ctrl + N.

b) Mở văn bản có sẵn

- Cách 1: File → Open.
- Cách 2: Nháy chuột vào biểu tượng Open trên thanh truy cập nhanh.
- Cách 3: Ctrl + O.

Sau đó chọn thư mục chứa tệp tin cần mở → chọn tệp → chọn Open.

c) Lưu văn bản

- Cách 1: File → Save
- Cách 2: Nháy chuột vào biểu tượng Save trên thanh truy cập nhanh.
- Cách 3: Ctrl +S.

Sau đó chọn thư mục chứa tệp tin cần lưu → đặt tên → chọn Save.

d) **Kết thúc**

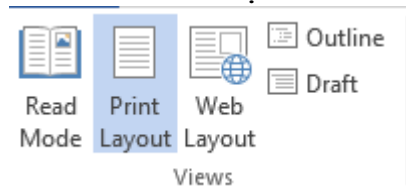
Để đóng văn bản ta chọn File → Close.

Để kết thúc phiên làm việc với Word:

- Cách 1: Nháy nút X màu đỏ ở góc bên phải màn hình.
- Cách 2: File → Exit.

4. **Xem văn bản ở nhiều chế độ**

- Cách 1: View → nhóm lệnh Document Views



- Cách 2: Chọn các lệnh ở góc phải màn hình.



Chủ đề 10: Soạn thảo văn bản tiếng Việt

1. **Các thành phần của văn bản**

Tên	Mô tả
Kí tự (Character)	Thành phần cơ bản nhất của văn bản. Kí tự có thể là: con chữ, số, kí hiệu hoặc kí tự đặc biệt, ...
Từ (Word)	Dãy các kí tự liên tiếp. Các từ thường cách nhau bởi: dấu cách, dấu xuống dòng hoặc một dấu tách câu, ví dụ như dấu phẩy (,), dấu chấm (.), dấu hai chấm (:).
Dòng (Line)	Tập hợp các kí tự nằm trên cùng một đường ngang từ lề trái sang lề phải của trang.
Đoạn (Paragraph)	Một hoặc nhiều câu liên tiếp nhau được ngăn cách bởi dấu ngắt đoạn ¶ (tạo bằng cách nhấn phím Enter).
Trang (Page)	Phần văn bản trên một trang in.

2. **Gõ văn bản tiếng Việt**

- Phần mềm hỗ trợ gõ tiếng Việt là Unikey và Vietkey.
- Để gõ tiếng Việt ta cần chú ý 3 yếu tố: Bảng mã, kiểu gõ, phong chữ.
- Bảng mã và phong chữ phải thống nhất với nhau.

Bảng mã	Phông chữ
Unicode	Times New Roman, Arial, Tahoma, ...
VNI Windows	VNI-Times, VNI -Ariston, ...
TCVN3 (ABC)	.VnTime, .VnArial, ...

- Kiểu gõ: quy định cách người dùng nhập tiếng Việt vào máy tính.

Chữ cần có	â	ô	ê	đ	ơ	ư	ă
Cách gõ	aa	oo	ee	dd	ow	uw	aw

Dấu cần có	Sắc	Huyền	Hỏi	Ngã	Nặng
Phím gõ	S	F	R	X	J

3. Quy tắc chung để soạn thảo văn bản

- Các dấu ngắt câu (dấu chấm (.), dấu phẩy (,), dấu chấm phẩy (;), dấu hai chấm (:), dấu chấm than (!), dấu chấm hỏi (?)) được **đặt sát vào từ phía trước** và **cách từ phía sau một khoảng trắng** (nếu phía sau vẫn còn nội dung).
- Các dấu mở ngoặc và mở nháy, ví dụ: (, [, {, <, ‘, “ sẽ được **đặt sát vào bên trái ký tự đầu tiên của từ tiếp theo**. Các dấu đóng ngoặc và đóng nháy, ví dụ:),], }, >, ’, ”, sẽ được **đặt sát vào bên phải ký tự cuối cùng của từ ngay trước đó**.
- Giữa các từ chỉ dùng **một khoảng trắng** (nhấn phím Spacebar) để phân cách.
- Giữa các đoạn được ngăn cách bằng **một ký tự ngắt dòng** (nhấn phím Enter).

Bài tập 1:

- **Khởi động Microsoft Word.**
- **Nhập văn bản với nội dung như bên dưới.**
- **Lưu văn bản với tên BT1_XUANDIEU.docx**

Xuân Diệu

Tên thật là Ngô Xuân Diệu, sinh ngày 2/2/1916 tại Tuy Phước, tỉnh Bình Định cũ, nơi cha là Ngô Xuân Thọ vào dạy học và kết duyên với mẹ là Nguyễn Thị Hiệp. Xuân Diệu sau ra Hà Nội học, 1938-1940 ông và Huy Cận ở gác 40 Hàng Than. Ông tốt nghiệp kỹ sư canh nông năm 1943, mất ngày 18/12/1985.

Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu). Vốn biết đến là ông hoàng của thi ca lãng mạn và cũng là một trong những tác giả tiêu biểu nhất của phong trào thơ mới. Ông mang ngọn gió rạo rực, thiết tha, nồng cháy, khao khát yêu thương đến cho thi ca. Thơ Xuân Diệu là “vườn môn trôn”, ca ngợi tình yêu bằng muôn sắc điệu, âm thanh và hương vị.

Bài tập 2:

- **Khởi động Microsoft Word.**
- **Nhập văn bản với nội dung như bên dưới.**
- **Lưu văn bản với tên BT2_VOIVANG_XUANDIEU.docx**

Vội Vàng

(Xuân Diệu)

Tôi muốn tắt nắng đi
Cho màu đừng nhạt mất;
Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi.

Của ong bướm này đây tuần trăng mật;
Này đây hoa của đồng nội xanh rì;
Này đây lá của cành tơ phơ phất;
Của yến anh này đây khúc tình si.
Và này đây ánh sáng chớp hàng mi;
Mỗi sáng sớm, thần vui hằng gõ cửa;
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;
Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:
Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.
Xuân đang tới, nghĩa là xuân đang qua,
Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già,

Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất.
Lòng tôi rộng, nhưng lượng trời cứ chật,
Không cho dài thời trẻ của nhân gian,
Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn,
Nếu đến nữa không phải rằng gặp lại.
Còn trời đất, nhưng chẳng còn tôi mãi,
Nên bâng khuâng tôi tiếc cả đất trời;
Mùi tháng, năm đều rớm vị chia phôi,
Khắp sông, núi vẫn than thầm tiễn biệt...
Cơn gió xinh thì thào trong lá biếc,
Phải chăng hờn vì nỗi phải bay đi?
Chim rộn ràng bỗng đứt tiếng reo thi,
Phải chăng sợ độ phai tàn sắp sửa?
Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa...